

Số: 127/2025/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 22 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 136/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2025, về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị Thùy L, sinh năm 2004; địa chỉ: Tổ dân phố B, xã Đ, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Ông Đào T, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn C, xã I, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị Thùy L và ông Đào Thạch .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung và trách nhiệm nuôi dưỡng: Bà Phan Thị Thùy L và ông Đào Thạch công N vợ chồng có 01 con chung là Đào L1, sinh ngày 03 tháng 12 năm 2023.

Bà L và ông T thỏa thuận giao cháu L1 cho bà L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên hoặc đã thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Bà L và ông T thỏa thuận ông T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Lâm thành N1 hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình, thời gian cấp dưỡng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người

được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà L và ông T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà L và ông T thoả thuận bà L chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con để sung vào ngân sách Nhà nước. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003001 ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Bà L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 8 - Gia Lai;
- Dương sự;
- UBND xã Ia Dok, tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 8 - Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đặng Anh Việt